TAND HUYỆN TU **TỈNH LC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 24-01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Quàng Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Vương
Ông Nguyễn Trung Kiên

- Thư ký phiên toà: Ông Giàng A Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Ông La Văn Xôm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2023/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn D**; Sinh ngày xx/x/19xx tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản M, xã MT, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng Văn S, sinh năm 1950 và bà Vàng Thị P, sinh năm 1951; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/9/2023, tạm giam từ ngày 11/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vàng Văn D là người nghiện chất ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 08/9/2023, Vàng Văn D đi nhờ xe của một người không rõ lai lịch từ bản Mường, xã MT, huyện TU đi lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU, tỉnh LC, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, Vàng Văn D mua được từ một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ lai lịch 03 gói Heroine

(được gói bằng các mảnh nilon màu hồng) với giá 600.000 đồng. Mua được Heroine, Vàng Văn D lấy tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng gói 02 gói Heroine lại với nhau, còn lại 01 gói để ngoài. Sau đó, Vàng Văn D cất giấu 03 gói Heroine vào trong một chiếc khăn vải và xin đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông lạ mặt về bản Sân Bay, xã Phúc Than, huyện TU. Đến bản Sân Bay, Vàng Văn D xuống xe, đi bộ một mình vào một lán nương bỏ hoang, lấy khăn vải có chứa 03 gói Heroine ra để lên giường, chuẩn bị sử dụng thì bị Công an huyện TU phát hiện bắt quả tang hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ của Vàng Văn D gồm: 01 chiếc khăn vải bên trong có 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói được gói bằng tờ tiền 1.000 đồng bên trong có 02 gói Heroine được gói bằng các mảnh nilon màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số 118 ngày 08/9/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện TU và bản Kết luận giám định số 1000 ngày 11/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng Văn D có tổng khối lượng 0,95 gam; là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

Tại bản Kết luận giám định số 1001, ngày 11/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng thu giữ của Vàng Văn D là tiền thật.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,95 gam Heroine (Cơ quan điều tra đã trích 0,34 gam gửi giám định (không hoàn lại mẫu vật) còn lại 0,61 gam Heroine); 01 chiếc khăn vải; 03 mảnh nilon màu hồng; 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Các vật chứng còn lại hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 19/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Vàng Văn D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Văn D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2023. Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu

hủy 0,61 gam Heroine; 01 chiếc khăn vải; 03 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí và không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 08/9/2023, tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện TU, tỉnh LC, Vàng Văn D đã mua trái phép 03 gói Heroine từ một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 600.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đến hồi 15 giờ cùng ngày, tại bản Sân Bay, xã Phúc Than, huyện TU, Vàng Văn D bị Công an huyện TU phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ của Vàng Văn D là 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,95 gam.

Bị cáo Vàng Văn D là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,95 gam Heroine, mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Vàng Văn D sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, bị cáo không được đi học, không biết chữ. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo đã không tu dưỡng, rèn luyện bản thân làm người chồng, người cha tốt mà mắc vào tệ nạn xã hội, nghiện chất ma túy dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Vàng Văn D đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định; bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc tài bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vàng Văn D.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng còn lại của vụ án là 0,62 gam Heroine là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu để tiêu huỷ; đối với 03 mảnh nilon màu hồng, 01 chiếc khăn vải, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy; đối với 01 tờ tiền mệnh giá 1000 đồng Vàng Văn D dùng để gói Heroine là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Vàng Văn D bị kết án nên thuộc đối tượng phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Vàng Văn D khai mua của một người không biết tên, tuổi, nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Văn D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng Văn D 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 08/9/2023.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 Bì niêm phong bên trong đựng 0,61 gam Heroine; 01 Phong bì bên trong đựng 01 chiếc khăn vải đã bị ố, 03 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000 đồng.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26 tháng 12 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vàng Văn D phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- VKSND huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương